TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI** _____	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc** _____
Số: 62 /2018/QĐST- HNGĐ	*Lào Cai, ngày 23 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 60/2018/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2018, giữa người yêu cầu:

Chị: Vũ Thị Kim T – Sinh năm 1987

Anh: Phạm Ngọc C – Sinh năm 1986

Cùng địa chỉ: Tổ 8, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Căn cứ khoản 4 Điều 397; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị Kim T và anh Phạm Ngọc C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh chị Vũ Thị Kim T và anh Phạm Ngọc C.

Về quan hệ con chung: Giao cho anh Phạm Ngọc C là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cả 02 (hai) cháu là Phạm Hoàng A, sinh ngày 24/3/2011 và cháu Phạm Châu A, sinh ngày 09/9/2015 đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Vũ Thị Kim T có trách nhiệm cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung cho anh Phạm Ngọc C mỗi tháng cho mỗi cháu là 1000.000đ (Một triệu đồng) tính từ tháng 4 năm 2018 đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Tổng cộng mỗi

tháng chị Vũ Thị Kim T phải cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng hai cháu là 2000.000đ (*Hai triệu đồng chẵn*). Chị Vũ Thị Kim T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật và từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357của Bộ luật Dân sự.

3. Về lệ phí việc dân sự: Chị Vũ Thị Kim T và anh Phạm Ngọc C, mỗi người phải chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị Vũ Thị Kim T và anh Phạm Ngọc C đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số: 0005027 ngày 06 tháng 4 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lào Cai.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thiên Hương

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSNDTPLC;
- Chi cục THADSTPLC;
- Các đương sự (2);
- UBND phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai;
- L- u HS - Tập QĐ;